

Số: 156 /KL-TTr

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 10 năm 2024

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Về trách nhiệm việc thực hiện nhiệm vụ được giao của Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;  
Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 152 /BC-ĐTTr ngày 07/10/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra theo Quyết định số 111/QĐ-NNPTNT ngày 15/8/2024 của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện nhiệm vụ được giao của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi; Chánh Thanh tra Sở kết luận như sau:

#### A. KHÁI QUÁT CHUNG

- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi do Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi thành lập tại Quyết định số 998/QĐ-/UBND ngày 04/7/2012; tổ chức và hoạt động theo loại hình đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên 100%. Quỹ có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Ngân hàng và kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi thay thế Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 kể từ ngày 11/5/2023.

- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi có chức năng tham mưu UBND tỉnh tổ chức, thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng (sau đây viết tắt là DVMTR); quản lý sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng và các nguồn tài chính hợp pháp khác phục vụ quản lý bảo vệ phát triển rừng, phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Ban điều hành và các phòng chuyên môn, gồm có: 06 viên chức là Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 02 Trưởng bộ phận, 01 Kế toán trưởng và 01 viên chức kỹ thuật, 03 hợp đồng lao động.

#### B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH CÁC NỘI DUNG THANH TRA

##### I. Thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng

1. Việc ký kết hợp đồng chi trả dịch vụ môi trường rừng

- Lũy kế hợp đồng ủy thác chi trả dịch vụ môi trường rừng từ năm 2015 đến 30/6/2024 đạt 37 hợp đồng, trong đó:

- + Cơ sở sản xuất thủy điện: 11 hợp đồng.
- + Cơ sở sản xuất và cung ứng nước sạch: 05 hợp đồng.
- + Cơ sở sản xuất nước công nghiệp: 21 hợp đồng.
- Ký hợp đồng ủy thác chi trả DVMTR mới năm 2023: 03 hợp đồng.
- Ký hợp đồng ủy thác chi trả DVMTR mới 06 tháng đầu năm 2024: 01 hợp đồng.

2. Về thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng:

*DVT: đồng*

TT	Nội dung	Năm 2023	6 tháng 2024
<b>I</b>	<b>THU</b>	<b>22.672.792.246</b>	<b>11.550.358.519</b>
1	Trung ương điều phối	4.546.886.259	2.862.554.015
2	Thu nội tỉnh	18.052.827.634	8.669.489.360
3	Thu hồi tiền DVMTR của chủ rừng theo Kết luận Kiểm toán	11.666.600	-
4	Lãi ngân hàng	61.411.753	18.315.144
<b>II</b>	<b>CHI</b>	<b>16.750.176.961</b>	<b>6.106.443.319</b>
1	Chi hoạt động của Quỹ	2.218.054.950	716.479.977
2	Chi cho chủ rừng	13.176.207.751	5.290.513.342
3	Nguồn tiền chưa có đối tượng chi	1.355.914.260	99.450.000

3. Công tác tuyên truyền chính sách chi trả DVMTR:

Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng đã phối hợp với chính quyền các xã, Hạt kiểm lâm các huyện miền núi để thực hiện công tác tuyên truyền chính sách chi trả DVMTR.

Hình thức tuyên truyền: Lắp đặt bảng chỉ dẫn khu rừng cung ứng DVMTR, phát tờ rơi, sân khấu hóa, tổ chức hội nghị phổ biến cho các hộ gia đình, các nhân và cộng đồng dân cư thôn có diện tích tham gia cung ứng DVMTR.

4. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chi trả tiền DVMTR:

Hàng năm, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi đã xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá dịch vụ môi trường rừng và công tác phối hợp kiểm tra, giám sát trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi<sup>1</sup>.

Kết quả cụ thể: Quỹ đã phối hợp với BQL rừng phòng hộ tỉnh, Hạt kiểm lâm,... tiến hành kiểm tra, giám sát về chất lượng rừng cung ứng DVMTR và công tác chi trả tiền DVMTR (Năm 2023: thực hiện 05 đợt kiểm tra, giám sát; Năm 2024: thực hiện 04 đợt kiểm tra, giám sát).

<sup>1</sup> Năm 2023: Kế hoạch số 83/KH-QBVPTR ngày 09/3/2023; Năm 2024: Kế hoạch số 156/KH-QBVPTR ngày 24/4/2024).

## II. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng

### 1. Về công tác tiếp công dân

- Giám đốc Quỹ trực tiếp thực hiện tiếp công dân, Phòng Hành chính - Tổng hợp chịu trách nhiệm tham mưu giúp Giám đốc Quỹ thực hiện công tác tiếp công dân, phân công viên chức trực tiếp theo dõi, tổng hợp báo cáo.

- Kết quả tiếp công dân: Trong năm 2023 và 6 tháng năm 2024, không có công dân đến trụ sở Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

### 2. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo

Năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024, không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân gửi đến Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh

### 3. Về công tác phòng, chống tham nhũng

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng:

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng: Hàng năm, đơn vị đã ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng đảm bảo thời gian theo quy định<sup>2</sup>, nội dung bám sát các nội dung chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng: Hình thức tuyên truyền, phổ biến: Thông qua họp cơ quan, họp chi bộ; phát động viên chức và người lao động tham gia cuộc thi viết “tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”.

- Về phân công trách nhiệm: Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng của đơn vị, phòng Hành chính - Tổng hợp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, tổng hợp kết quả thực hiện theo quy định; tham mưu báo cáo trong công tác phòng, chống tham nhũng.

3.2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

a) Việc công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị:

- Công khai dự toán, quyết toán:

Đã thực hiện công khai tài chính, công khai dự toán quyết toán hàng năm theo qui định<sup>3</sup>.

- Công khai việc quản lý, sử dụng tài sản:

Đã thực hiện công khai việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2023 (Quyết định số 12/QĐ-QBVPTR ngày 17/01/2024). Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại đơn vị theo quy định tại Điều 8 Luật Quản lý, sử dụng tài sản.

<sup>2</sup> Kế hoạch số 26/KH-QBVPTR ngày 18/01/2023, Kế hoạch số 10/KH-QBVPTR ngày 16/01/2024

<sup>3</sup> Quyết định số 18/QĐ-QBVPTR ngày 25/01/2024 về công khai tài chính; Quyết định số 58/QĐ-QBVPTR ngày 15/02/2023 về công khai dự toán thu chi dịch vụ môi trường rừng; Quyết định số 03/QĐ-QBVPTR ngày 05/01/2024 công khai dự toán điều chỉnh, bổ sung thu chi dịch vụ môi trường rừng; Quyết định số 211/QĐ-QBVPTR ngày 07/6/2024 công khai số liệu quyết toán năm.

- Công khai, minh bạch trong công tác chi trả dịch vụ môi trường rừng: Đã ban hành và gửi các văn bản thông báo việc chi trả đến các UBND xã, Hạt Kiểm lâm các huyện thông báo thời gian, địa điểm và danh sách chi trả cho các chủ rừng, đồng thời niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, nhà cộng đồng thôn danh sách các chủ rừng trên địa bàn được nhận tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng.

- Công khai, minh bạch trong mua sắm công:

Trong năm 2023 và 6 tháng 2024, Quỹ đã thực hiện 11 gói thầu<sup>4</sup>. Tất cả các gói thầu được đơn vị thực hiện đăng tải đầy đủ các thông tin trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định.

- Công khai việc bổ nhiệm, chuyển đổi vị trí công tác: Trong năm 2023, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện điều động 01 viên chức là kế toán trưởng của Quỹ sang làm kế toán trưởng của Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh (Quyết định số 567/QĐ-SNNPTNT ngày 06/7/2023).

- Việc công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên: Đơn vị thực hiện niêm yết công khai Thông báo số 227/TB-KV III ngày 14/7/2023 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực III về thông báo kết quả kiểm toán tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi.

b) Về xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Hàng năm, đơn vị đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ<sup>5</sup>; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công (Quyết định số 109/QĐ-QBVPTR ngày 20/4/2022).

c) Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn:

Đơn vị đã triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử tại khoản 1, 2 Điều 20 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

d) Về thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt:

Đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm, thực hiện rà soát, đánh giá các TTHC thuộc phạm vi giải quyết của đơn vị. Đã niêm yết công khai 02 bộ thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan và công khai thủ tục hành chính trên trang thông tin thành phần của Sở Nông nghiệp và PTNT<sup>6</sup>.

Đã triển khai chi trả tiền DVMTR qua tài khoản Viettel Pay từ năm 2019 cho các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn. Tuy nhiên, quá trình triển khai gặp nhiều khó khăn như các chủ tài khoản thay đổi điện thoại, mất điện thoại dẫn đến mất tài khoản Viettel Pay nên tỷ lệ chuyển khoản thành công thấp, Viettel Pay thu không đủ chi. Do đó, đến năm 2023, đơn vị cung cấp dịch vụ Viettel Pay dừng việc chi trả tiền DVMTR cho chủ rừng.

<sup>4</sup> Năm 2023: 01 gói thầu đấu thầu rộng rãi, 01 gói chỉ định thầu; 6 tháng 2024: 01 gói thầu đấu thầu rộng rãi, 3 gói chỉ định thầu.

<sup>5</sup> Quyết định số 65/QĐ-QBVPTR ngày 21/02/2023; Quyết định số 40/QĐ-QBVPTR ngày 20/02/2024

<sup>6</sup> (1) Miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh), (2) Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh

Trong thời gian đến, Quỹ sẽ tiếp tục tìm đơn vị tài chính mới để thực hiện chi trả tiền DVMTR cho các chủ rừng qua thanh toán không dùng tiền mặt.

e) Về kiểm soát tài sản, thu nhập:

Năm 2023, đơn vị đã lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai hàng năm là 2 người. Đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập 2 người, đồng thời thực hiện công khai bản kê khai tài sản thu nhập bằng hình thức thông qua cuộc họp (Biên bản họp ngày 29/12/2023).

6 tháng đầu năm 2024 (chưa phát sinh việc kê khai tài sản, thu nhập).

- Việc xử lý người có hành vi vi phạm nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập: Năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024 đơn vị chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm trong kê khai tài sản, thu nhập.

f) Thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng: Không có

g) Về thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng:

Đơn vị thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo qui định.

## **C. KẾT LUẬN, NGUYÊN NHÂN, TRÁCH NHIỆM:**

### **I. Kết luận:**

#### **1. Ưu điểm:**

- Trong năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024, mặc dù số lượng viên chức ở đơn vị ít, địa bàn thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng rộng, địa hình phức tạp, khối lượng công việc nhiều, nhưng sự nỗ lực của tập thể Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Hàng năm, Quỹ tỉnh đã thực hiện xây dựng kế hoạch thu chi tiền DVMTR, báo cáo Hội đồng Quản lý Quỹ thông qua, tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở triển khai thực hiện. Việc chi trả DVMTR được công khai, minh bạch đến cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, UBND xã.

- Giám đốc Quỹ thường xuyên quan tâm đến công tác phòng chống tham nhũng, tập trung vào thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Các qui định về công khai, minh bạch được thực hiện nghiêm túc trong hoạt động của đơn vị.

#### **2. Khuyết điểm:**

a) Về thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng

(1) Việc ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ năm 2023, 2024 chưa đầy đủ nội dung theo qui định:

- Chưa thể hiện nội dung “quy định việc lựa chọn ngân hàng thương mại để gửi tiền trích lập các Quỹ của đơn vị hoặc các khoản thu từ hoạt động sự nghiệp, kinh doanh, dịch vụ” theo quy định tại Phụ lục số 5 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

- Chưa cụ thể mức chi mua đồng phục cơ quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

(2) Việc thanh toán, sử dụng kinh phí dịch vụ môi trường rừng chưa đảm bảo chế độ:

- Chi lồng ghép tuyên truyền chính sách DVMTR theo hình thức sân khấu hóa “Chung tay bảo vệ rừng” năm 2023 tại huyện Trà Bồng (từ nguồn chưa có đối tượng chi) với số tiền 5.040.000 đồng không đúng đối tượng.

(3) Công tác kiểm tra, giám sát thể hiện tại các biên bản kiểm tra hiện trạng rừng ngoài thực địa chưa ghi cụ thể lô, khoảnh, tiểu khu nơi kiểm tra; tỷ lệ kiểm tra hiện trạng rừng ngoài thực địa còn thấp.

b) Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

(1) Chưa ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân; lịch tiếp công dân; chưa bố trí phòng tiếp công dân của đơn vị theo quy định.

Đến tháng 8/2024, đơn vị mới ban hành Nội quy tiếp công dân, quy chế công dân (Quyết định số 316/QĐ-QBVPTR ngày 26/8/2024), ban hành lịch tiếp công dân (Thông báo số 317/TB-QBVPTR ngày 26/8/2024). Bố trí phòng tiếp công dân tại phòng Giám đốc Quỹ (do đơn vị chuyển sang trụ sở mới, số phòng làm việc ít và đã xuống cấp nên chưa bố trí được phòng tiếp công dân riêng).

(2) Chưa thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 02/2021/TT-TTCTP ngày 22/3/2021 và Thông tư số 01/2024/TT-TTCTP ngày 20/01/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ và văn bản của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 615/SNNPTNT ngày 01/3/2023 về việc tăng cường trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

c) Về công tác phòng, chống tham nhũng

Chưa xây dựng Chương trình thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực đến năm 2030 theo Chương trình số 741/CTr-SNNPTNT ngày 28/02/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **II. Nguyên nhân, trách nhiệm:**

### **1. Nguyên nhân:**

Văn bản pháp luật đối với lĩnh vực dịch vụ môi trường rừng chưa đồng bộ, chưa có văn bản hướng dẫn, đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn đa số là người đồng bào dân tộc, do đó, gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ. Bên cạnh đó, viên chức được giao nhiệm vụ chưa tham mưu kịp thời cho lãnh đạo Ban điều hành thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh, ... về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định.

### **2. Trách nhiệm**



a) Về trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đơn vị để xảy ra các khuyết điểm, tồn tại đã nêu trên: Giám đốc là người chịu trách nhiệm người đứng đầu, Phó Giám đốc chịu trách nhiệm đối với lĩnh vực phụ trách.

b) Về trách nhiệm cụ thể: Về khuyết điểm trong thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: Trưởng 02 bộ phận, Kế toán trưởng.

*(Cụ thể trách nhiệm của các cá nhân có biểu chi tiết kèm theo)*

#### **D. Kiến nghị:**

Đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo:

1. Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh:

(1) Tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện chính sách chi trả DVMTR đảm bảo hiệu quả theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5550/UBND-KTN ngày 15/10/2024.

(2) Nộp phục hồi trả lại số tiền 5.040.000 đồng để sử dụng đúng quy định tại Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ (do chi không đúng đối tượng).

(3) Tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến những khuyết điểm đã nêu trong Kết luận, đề ra biện pháp khắc phục trong thời gian đến.

2. Phòng Tổ chức Cán bộ Sở:

Tham mưu tổ chức kiểm điểm đối với Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, báo cáo kết quả cho Giám đốc Sở theo qui định.

Căn cứ Điều 102 Luật Thanh tra năm 2022, Chánh Thanh tra Sở kính báo cáo Giám đốc Sở xem xét, xử lý kiến nghị và chỉ đạo tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- P. KH-TC, P. TCCB Sở
- VP Sở (để đăng tải trên trang thông tin của Sở);
- Chánh Thanh tra Sở;
- Lưu: HSTTr.

**CHÁNH THANH TRA**



**Lê Thị Thanh Huyền**



**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM**  
 (Kèm theo Kết luận thanh tra số 156/KL-TTr ngày 21/10/2024  
 của Chánh Thanh tra Sở)

TT	Tên cá nhân	Nội dung khuyết điểm	Kiến nghị xử lý
1	Ông Nguyễn Đình Trình - Giám đốc	Chịu trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành đối với các khuyết điểm, nêu trên thuộc trách nhiệm người đứng đầu đơn vị	Kiểm điểm trách nhiệm
2	Ông Trần Anh Tuấn - Phó Giám đốc	Chịu trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành đối với nhiệm vụ được phân công đối với các khuyết điểm liên quan đến việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng	Kiểm điểm trách nhiệm
3	Ông Mai Trường Hữu - Trưởng bộ phận Kế hoạch - Kỹ thuật	Chịu trách nhiệm trong tham mưu đối với khuyết điểm, tồn tại: Nội dung liên quan đến việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng	Kiểm điểm trách nhiệm
4	Ông Nguyễn Văn Thịnh - Trưởng bộ phận Hành chính - Tổng hợp	Chịu trách nhiệm trong tham mưu đối với khuyết điểm liên quan đến công tác tiếp công dân, phòng chống tham nhũng	Kiểm điểm trách nhiệm
5	Bà Tôn Thị Nguyệt Vân - Nguyên Kế toán trưởng Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh (từ ngày 10/7/2023 đến nay nhận công tác tại Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh)	Chịu trách nhiệm trong tham mưu đối với khuyết điểm liên quan đến việc chi hoạt động của Quỹ	Kiểm điểm trách nhiệm